

PHÂN BÓN · BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ

El Niño, La Niña và ngành phân bón: tác động thực tế lên doanh nghiệp
niêm yết lớn đến đâu?

Chu kỳ ENSO · Xuất nhập khẩu phân bón · DPM · DCM · BFC · LAS · DDV

Chỉ số ENSO đến tuần 4/10/2026 · Xuất nhập khẩu đến 9/2026 · Sản lượng đến quý 2/2026 · Giai đoạn 2015–2026

TÓM TẮT NHẬN ĐỊNH

Tin El Niño thường khiến giá cổ phiếu phân bón kém hiệu quả so với thị trường trong ngắn hạn: sau 3 trong 4 lần Cục Quản lý Khí quyển và Đại dương Quốc gia Hoa Kỳ (NOAA) công bố El Niño kể từ 2015, nhóm cổ phiếu phân bón niêm yết diễn biến kém hơn VN-Index trong 5 phiên đầu. Tuy vậy, khi đối chiếu 11 năm số liệu xuất nhập khẩu, sản lượng và báo cáo thường niên của 5 doanh nghiệp với chỉ số ENSO (RONI của NOAA, đo mức nóng hoặc lạnh bất thường của mặt nước biển giữa Thái Bình Dương; từ +0,5°C trở lên là El Niño, từ -0,5°C trở xuống là La Niña), TCBS Research nhận thấy **tác động thực tế lên sản lượng và KQKD mang tính cục bộ, chủ yếu làm lệch thời vụ và dịch chuyển thị trường tiêu thụ**; nhu cầu trong nước không giảm một cách có hệ thống, và phản ứng giá cổ phiếu cũng không kéo dài một cách nhất quán. Đợt El Niño hiện tại đang mạnh lên: NOAA (08/10/2026) đánh giá khả năng duy trì El Niño mạnh đến rất mạnh tới quý 1/2027 trên 83%; Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia cảnh báo nguy cơ hạn hán, xâm nhập mặn mùa khô đầu 2027 ở mức rất cao. **Dựa trên dữ liệu 11 năm, TCBS Research cho rằng nhà đầu tư không nên quá lo ngại hay bán tháo cổ phiếu phân bón chỉ vì tin khí hậu tiêu cực**; mức độ ảnh hưởng cần được đánh giá theo vùng thị trường, thời vụ và tỷ trọng xuất khẩu của từng doanh nghiệp. Về triển vọng ngành, **TCBS Research** đánh giá lợi nhuận nhóm urê (DPM, DCM) đã qua đỉnh khi giá urê thế giới giảm gần 50% từ đỉnh tháng 5 và hiệu ứng nền so sánh của thuế GTGT 5% kết thúc từ quý 3/2026.

NHỮNG ĐIỂM CẦN CHÚ Ý

- 1

Nhập khẩu phân bón (đại diện cho nhu cầu trong nước) không giảm khi có El Niño. Trong các giai đoạn El Niño, nhập khẩu bình quân vẫn cao hơn cùng kỳ 15%, chủ yếu do trùng thời điểm phục hồi sau cú sốc giá 2022. Theo năm cũng không có quy luật: năm El Niño 2016 nhập khẩu giảm 7%, còn năm El Niño 2024 tăng 28%.
- 2

Xuất khẩu thường giảm khi có El Niño và tăng khi có La Niña. Bình quân, trong giai đoạn El Niño lượng xuất khẩu thấp hơn cùng kỳ 13%; trong giai đoạn La Niña cao hơn 24%. Xu hướng này vẫn giữ khi loại giai đoạn giá phân bón tăng đột biến 2021–2023, nhưng mẫu chỉ có 4 đợt El Niño nên chưa đủ để kết luận El Niño là nguyên nhân.
- 3

Thiệt hại tập trung theo vùng, thời vụ và thường được bù bằng thị trường khác. Năm El Niño rất mạnh 2016, cả 5 doanh nghiệp nêu thời tiết bất lợi nhưng sản lượng DCM, BFC vẫn tăng 4–5%; năm mặn kỷ lục 2020, urê DPM, DCM tăng 15–20% nhờ đẩy mạnh xuất khẩu.
- 4

Doanh nghiệp nhắc đến thời tiết thường xuyên, nhưng hiếm khi định lượng. Báo cáo thường niên 2015–2025 của 5 doanh nghiệp nêu thời tiết bất lợi ở 30/54 năm báo cáo; chỉ DDV lượng hóa tác động lên sản lượng (bão Yagi 9/2024 làm giảm khoảng 8.000 tấn DAP, tương đương 3% sản lượng năm).

NHÀ ĐẦU TƯ NÊN LƯU Ý

Phản ứng giá ngắn hạn thường không kéo dài. Trong 20 phiên sau các lần NOAA công bố El Niño, nhóm phân bón tốt hơn VN-Index 2 lần, kém hơn 2 lần.

Thời tiết thường làm lệch thời vụ. Nên so sánh sản lượng theo mùa vụ hoặc cả năm thay vì từng quý riêng lẻ, nhất là quý 1–2/2027.

Rủi ro khác nhau giữa các doanh nghiệp. Vùng thị trường chính, loại sản phẩm và tỷ trọng xuất khẩu quyết định mức độ chịu ảnh hưởng của hạn mặn hay bão lũ.

Đợt El Niño lần này có thể mạnh hơn mọi đợt trong mẫu. Nếu mạnh nhất kể từ 1950 như dự báo, tác động có thể khác các đợt 2015–2024.

SỐ LIỆU THEN CHỐT

Chỉ số RONI tháng 7–9/2026 (°C)	+1,7 · El Niño
Niño 3.4 tương đối (BoM), tuần đến 4/10 (°C)	+2,83 · cao kỷ lục
Dự báo NOAA cho tháng 10–12/2026	≥ +2,5 · xác suất 83%
Nhập khẩu 9 tháng 2026 (triệu tấn)	2,95 · -39%
Xuất khẩu 9 tháng 2026 (triệu tấn)	2,19 · +32%
Số đợt El Niño 2015–2026 (theo RONI)	4 (kể cả đợt hiện tại)

TÍN HIỆU CẦN THEO DÕI

Hải quan công bố XNK kỳ 1 · cả tháng 10	19/10 · 05/11
Hạn công bố BCTC quý 3 (riêng · hợp nhất)	20/10 · 30/10
NOAA cập nhật diễn biến ENSO	12/11/2026
Xuống giống Đông Xuân ở ĐBSCL	11/2026–01/2027
Bản tin xâm nhập mặn mùa khô 2026–27	Từ cuối 2026

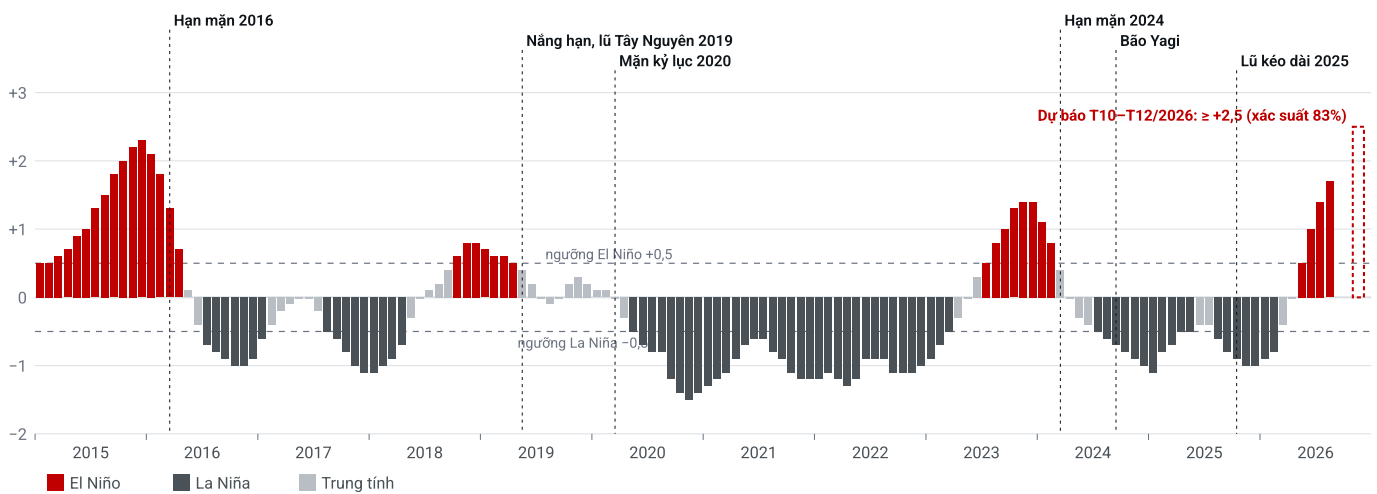
1. EL NIÑO, LA NIÑA VÀ CÁCH ĐO LƯỜNG

ENSO (viết tắt của El Niño và Dao động Nam) là chu kỳ nóng lên và lạnh đi bất thường của mặt nước biển ở vùng xích đạo Thái Bình Dương, lặp lại sau khoảng 2–7 năm. Pha nóng gọi là **El Niño**, pha lạnh là **La Niña**. Ở Việt Nam, El Niño thường đi kèm nắng nóng, mưa ít, hạn hán và xâm nhập mặn sâu hơn ở Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, Nam Bộ; La Niña thường đi kèm mưa nhiều, lũ lụt và bão ở Bắc Bộ, Trung Bộ. Đây là xu hướng thống kê; mỗi đợt có cường độ, thời điểm và vùng ảnh hưởng khác nhau.

Chỉ số RONI dùng trong báo cáo. Từ tháng 2/2026, NOAA dùng **Chỉ số Niño Đại dương Tương đối (RONI)** làm thước đo chính thức, thay cho chỉ số ONI. RONI là mức chênh nhiệt độ mặt nước biển tại vùng Niño 3.4 (giữa Thái Bình Dương) so với bình thường, sau khi trừ đi mức ấm lên chung của toàn vùng nhiệt đới, lấy trung bình trượt 3 tháng. RONI từ $+0,5^{\circ}\text{C}$ trở lên trong ít nhất 5 kỳ liên tiếp được xếp là El Niño; từ $-0,5^{\circ}\text{C}$ trở xuống là La Niña. Do đã loại phần nóng lên chung của đại dương, RONI thường cho El Niño yếu hơn và La Niña mạnh hơn ONI. Ví dụ, mùa khô 2019–20 là El Niño yếu theo ONI nhưng là trung tính theo RONI; nhiều tài liệu cũ vì vậy phân loại khác báo cáo này.

Chỉ số RONI và các sự kiện thời tiết lớn với nông nghiệp, 2015–2026

$^{\circ}\text{C}$, trung bình trượt 3 tháng; mốc sự kiện theo báo cáo thường niên doanh nghiệp và cơ quan khí tượng



Nguồn: NOAA Climate Prediction Center (RONI, ENSO Diagnostic Discussion 08/10/2026); Cục Khí tượng Úc (BoM); báo cáo thường niên doanh nghiệp; TCBS Research.

Trong 2015–2026 có 4 đợt El Niño theo RONI: **2014–16** (rất mạnh, đỉnh $+2,3^{\circ}\text{C}$), **2018–19** (yếu, $+0,8^{\circ}\text{C}$), **2023–24** (trung bình, $+1,4^{\circ}\text{C}$) và **đợt hiện tại** bắt đầu từ giữa 2026. Xen giữa là 3 đợt La Niña, trong đó 2020–23 kéo dài liên tục 3 năm. RONI chính thức mới có đến kỳ tháng 7–9/2026 ($+1,7^{\circ}\text{C}$); số liệu tuần cho thấy El Niño còn mạnh lên: chỉ số Niño 3.4 tương đối của Cục Khí tượng Úc (BoM) tuần kết thúc 4/10/2026 đạt $+2,83^{\circ}\text{C}$, cao nhất trong chuỗi số liệu tuần từ 2008, vượt mức $+2,76^{\circ}\text{C}$ của tuần kết thúc 22/11/2015. Các mùa hạn mặn nặng nhất ở ĐBSCL (2016, 2020) rơi vào hai trạng thái ENSO khác nhau, cho thấy xâm nhập mặn còn phụ thuộc dòng chảy thượng nguồn sông Mekong và thủy triều.

BỐN KÊNH THỜI TIẾT CÓ THỂ TÁC ĐỘNG ĐẾN DOANH NGHIỆP PHÂN BÓN

1. Nhu cầu trong nước

Hạn mặn, lũ lụt làm giảm diện tích gieo trồng hoặc lùi thời vụ, nông dân bỏ đợt bón phân. Tác động mạnh nhất lên doanh nghiệp bán chủ yếu ở vùng bị ảnh hưởng.

2. Nhu cầu xuất khẩu

ENSO ảnh hưởng đồng thời nhiều nước Đông Nam Á là thị trường xuất khẩu phân bón của Việt Nam (Campuchia, Philippines, Malaysia...).

3. Giá phân bón và nông sản thế giới

Thời tiết toàn cầu tác động giá nông sản và nhu cầu phân bón thế giới, nhưng giá khí, chính sách xuất khẩu của Trung Quốc, địa chính trị thường có ảnh hưởng lớn hơn.

4. Phía sản xuất

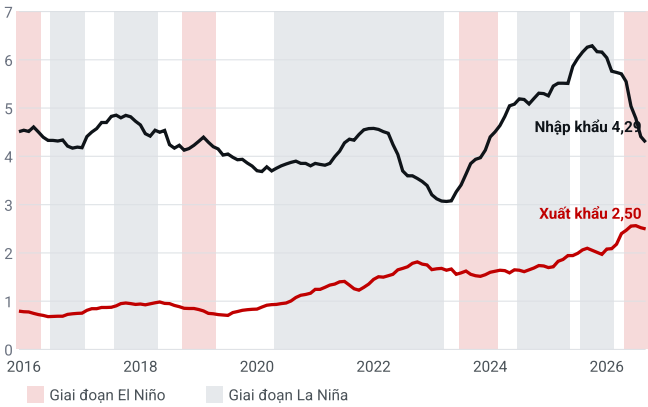
Bão làm gián đoạn nhà máy, nguồn quặng (bão Yagi 2024 với DDV); nắng nóng, thiếu điện (miền Bắc 2023) ảnh hưởng vận hành.

2. XUẤT NHẬP KHẨU PHÂN BÓN: NHU CẦU CÓ GIẢM KHI CÓ EL NIÑO?

Báo cáo dùng **lượng nhập khẩu** làm đại diện cho nhu cầu trong nước (nhóm SA, kali, DAP, NPK phần lớn phải nhập để tiêu thụ nội địa) và **lượng xuất khẩu** làm thước đo đầu ra thay thế khi tiêu thụ trong nước yếu, dựa trên số liệu hàng tháng của Cục Hải quan từ 01/2015 đến 09/2026. Để loại yếu tố mùa vụ, chúng tôi so sánh tổng 3 tháng với cùng kỳ năm trước và đối chiếu với trạng thái ENSO 3 tháng trước đó (độ trễ để thời tiết tác động đến gieo trồng và mua phân bón).

Lượng nhập khẩu và xuất khẩu phân bón

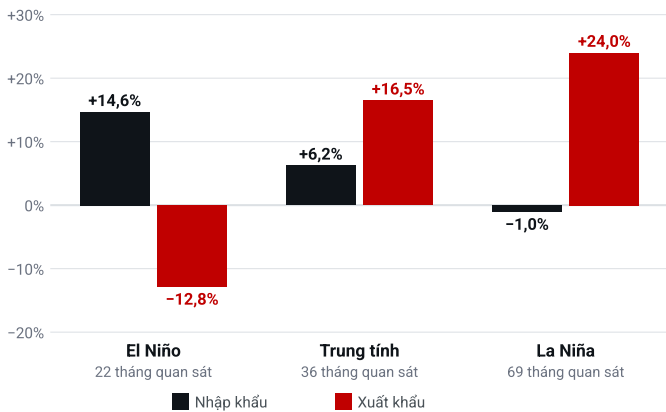
Triệu tấn, tổng 12 tháng gần nhất; nền màu: pha ENSO theo RONI



Nguồn: Cục Hải quan; NOAA; TCBS Research.

Tăng trưởng bình quân theo pha ENSO

% so với cùng kỳ của tổng 3 tháng, theo pha ENSO 3 tháng trước đó



Nguồn: Cục Hải quan; NOAA; TCBS Research. Giai đoạn 03/2016–09/2026.

Nhập khẩu không giảm trong các giai đoạn El Niño: tăng trưởng bình quân +14,6%, cao hơn La Niña (–1,0%). Nguyên nhân chủ yếu là trùng thời điểm: đợt El Niño 2023–24 rơi đúng lúc nhập khẩu phục hồi sau cú sốc giá 2022 (nhập khẩu cả năm 2024 tăng 28%). Ngược lại, **xuất khẩu giảm trong El Niño** (–12,8%) và tăng mạnh trong La Niña (+24,0%), trái với giả thuyết thường gặp rằng khi hạn hán làm giảm cầu trong nước, doanh nghiệp sẽ đẩy mạnh xuất khẩu. Một cách giải thích (chưa được kiểm chứng) là El Niño cũng gây khô hạn ở các thị trường xuất khẩu trong khu vực.

3. SẢN LƯỢNG DOANH NGHIỆP VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN LÃNH ĐẠO

Bảng dưới đặt tăng trưởng sản lượng tiêu thụ sản phẩm chính của 5 doanh nghiệp cạnh pha ENSO của từng năm (theo trạng thái đầu năm, thời điểm quyết định mùa khô và vụ Đông Xuân), kèm đánh giá của ban lãnh đạo về thời tiết trong báo cáo thường niên (BCTN).

Năm	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025
Pha ENSO	EN→LN	LN	LN→EN	EN→TT	TT→LN	LN	LN	LN→EN	EN→LN	LN
DPM urê	–1% ▼	–3% ▼	+2% ▼	–15% ▼	+20% ▼	–9% ·	+6% ·	+9%	+4% ▼	–8% ·
DCM urê	+5% ▼	+6% ▲	–11% ▲	+10% ▼	+15% ▼	–22%	+12%	+3%	–7% ▼	0% ▼
BFC NPK	+4% ▼	n/a ▼	n/a ▼	n/a ▼	–5% ▼	+26% ▲	–30% ▲	+14% ▲	+26% ·	+8% ▼
LAS tổng SP	n/a ▼	n/a ▼	–12% ▼	–22% ▼	n/a ▼	n/a ·	–17% ·	+11% ·	+3% ▼	n/a ▼
DDV DAP	–34% ▼	+44% ·	0% ▼	–26% ·	+29% ·	+7%	–29%	+40%	–2% ▼	+7%

Nguồn: BCTN, tài liệu công bố thông tin của doanh nghiệp; NOAA; TCBS Research. ▼ BCTN nêu thời tiết là yếu tố bất lợi cho kinh doanh trong năm; ▲ nêu thời tiết thuận lợi; · chỉ nhắc chung trong mục rủi ro. EN: El Niño, LN: La Niña, TT: trung tính. DPM, DCM: urê; BFC: tổng phân bón; LAS: tổng sản phẩm; DDV: DAP. n/a: BCTN không nêu sản lượng. Sản lượng DCM 2019–2020 có chênh lệch giữa các tài liệu công bố; bảng dùng số liệu được điều chỉnh gần nhất.

Năm El Niño rất mạnh 2016 là năm duy nhất cả 5 doanh nghiệp cùng nêu thời tiết bất lợi, nhưng sản lượng không giảm đồng loạt: DCM và BFC vẫn tăng 4–5%, trong khi DDV giảm 35% (một phần do sự cố sản xuất). Tác động cũng khác nhau theo vùng: trong La Niña 2017–2018, DCM (thị trường chính ĐBSCL) đánh giá thời tiết thuận lợi, còn LAS (Bắc Bộ) nêu bất lợi do bão và nắng nóng. Cách doanh nghiệp giải thích cũng có thiên lệch: BFC nêu "thời tiết thuận lợi" năm 2022 dù sản lượng giảm 30%, còn DPM nêu hạn mặn, lũ lụt năm 2020 dù sản lượng urê tăng 20% nhờ xuất khẩu.

4. CÁC ĐỢT THỜI TIẾT CỰC ĐOAN ĐÃ TÁC ĐỘNG THẾ NÀO

Năm	ENSO (RONI)	Sự kiện thời tiết	Nhập khẩu	Xuất khẩu	Ghi nhận tại doanh nghiệp
2016	El Niño rất mạnh → La Niña	Hạn mặn lịch sử ở ĐBSCL đầu năm; mưa lũ kéo dài cuối năm	-7%	-6%	DCM: nhu cầu urê ở ĐBSCL, Campuchia "giảm mạnh"; DDV bán DAP -35%
2019	El Niño yếu → trung tính	Nắng nóng, khô hạn ở Tây Nam Bộ; lũ ở Tây Nguyên giữa vụ chăm bón	-10%	-2%	DPM ước nhu cầu thị trường giảm 20-30%; urê DPM -15%, LAS -22%
2020	Trung tính → La Niña	Xâm nhập mặn kỷ lục mùa khô 2019-20; lũ miền Trung cuối năm	0%	+40%	Urê DPM +20%, DCM +15% nhờ đẩy mạnh xuất khẩu, chuyển sang thị trường ít bị ảnh hưởng
2024	El Niño → La Niña	Hạn mặn nửa đầu năm; bão Yagi (9/2024) và lũ miền Bắc	+28%	+12%	DCM: quý 1 tiêu thụ nội địa đi ngang, xuất khẩu +43%; DDV: Yagi làm giảm khoảng 8.000 tấn sản lượng
2025	La Niña yếu	Lũ kéo dài nhiều vùng; các bão số 9-11 ở Bắc, Trung Bộ	+16%	+14%	DCM ước nhu cầu phân bón cả nước giảm hơn 11%; LAS: nông dân bỏ vụ đông

Nguồn: Cục Hải quan (tăng trưởng lượng cả năm); BCTN, thông cáo nhà đầu tư, tài liệu đại hội cổ đông của doanh nghiệp; TCBS Research. Các ước tính nhu cầu thị trường là của doanh nghiệp, TCBS chưa kiểm chứng độc lập.

Điểm chung của các đợt: **thiệt hại tập trung theo vùng và thời vụ**, và doanh nghiệp thường bù đắp một phần bằng cách chuyển hàng sang xuất khẩu hoặc thị trường ít bị ảnh hưởng. Theo cơ quan quản lý nông nghiệp, diện tích lúa bị thiệt hại do mặn ở ĐBSCL năm 2020 thấp hơn nhiều so với 2016 nhờ xuống giống sớm, trữ nước.

EL NIÑO 2026-27: CẦN THEO DÕI VỤ ĐÔNG XUÂN VÀ QUÝ 1-2/2027

Dự báo quốc tế (NOAA, 08/10/2026) El Niño tiếp tục mạnh lên; trên 83% khả năng El Niño mạnh đến rất mạnh kéo dài đến tháng 1-3/2027. Xác suất RONI tháng 10-12/2026 đạt từ +2,5°C, mạnh nhất kể từ 1950, là 83%. NOAA lưu ý cường độ lớn làm tăng khả năng xuất hiện tác động, nhưng không bảo đảm.	Dự báo trong nước (TT Dự báo KTTV quốc gia, 19/09/2026) El Niño đạt ngưỡng rất mạnh, có thể cực đại cuối năm 2026, tác động kéo dài sang đầu 2027. Lượng mưa đến cuối năm thiếu hụt phổ biến 20-40% ở Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, Nam Bộ; nguy cơ hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn mùa khô đầu 2027 rất cao.
---	---

Mã	Thị trường chính	Tỷ trọng xuất khẩu	Kênh cần theo dõi trong mùa khô 2026-27
DCM	ĐBSCL, Campuchia	60% urê 8T/2026	Tiêu thụ nội địa vụ Đông Xuân nếu hạn mặn sâu; xuất khẩu là vùng đệm nhưng có thể chịu ảnh hưởng nếu khu vực cùng khô hạn
DPM	Cả nước, trọng tâm phía Nam	36% urê 6T/2026	Tương tự DCM nhưng phân bố thị trường rộng hơn nên rủi ro thời tiết phân tán hơn
BFC	Nam Bộ, Tây Nguyên	16% DT 6T/2026	NPK cho cà phê: năm 2015, hạn hán Tây Nguyên khiến nông dân bỏ đợt bón đầu mùa mưa, sản lượng chỉ đạt 87% kế hoạch
LAS	Bắc Bộ, Trung Bộ	Thấp	Ít chịu hạn mặn phía Nam; theo BCTN 2017, mùa đông ấm làm giảm nhu cầu phân lân bón lót. Rủi ro bão lũ nếu La Niña quay lại
DDV	ĐBSCL và xuất khẩu	68% DAP 2025	Phụ thuộc thị trường xuất khẩu hơn thời tiết trong nước

Nguồn: NOAA; TT Dự báo KTTV quốc gia; tài liệu công bố của doanh nghiệp; TCBS Research. BFC tính theo doanh thu (báo cáo bộ phận), mã khác theo sản lượng.

Sau hai đợt El Niño rất mạnh gần nhất (1997-98, 2015-16), La Niña đều xuất hiện ngay sau đó. Đây mới là quan sát từ hai trường hợp, chưa có dự báo chính thức cho 2027; nếu lặp lại, rủi ro thời tiết có thể chuyển từ hạn mặn ở phía Nam sang bão lũ ở phía Bắc vào nửa cuối 2027.

Phương pháp và nguồn dữ liệu. Chỉ số ENSO: RONI và ONI (bản ERSST v6) của NOAA; pha El Niño/La Niña theo ngưỡng $\pm 0,5^{\circ}\text{C}$ trong ít nhất 5 kỳ liên tiếp, riêng đợt 2026 theo thông báo El Niño của NOAA. Xuất nhập khẩu: số liệu "Phân bón các loại" theo tháng của Cục Hải quan, 01/2015-09/2026 (số sơ bộ với các tháng gần nhất; xuất khẩu 11/2019, 01/2023 suy ra từ số lũy kế). Sản lượng, đánh giá thời tiết: tài liệu công bố của doanh nghiệp. Tăng trưởng tính từ số liệu gốc chưa làm tròn. Phản ứng giá cổ phiếu: TCBS Research, theo giá đóng cửa điều chỉnh của các mã đã niêm yết tại thời điểm tin, so với VN-Index trong 5 và 20 phiên kể từ phiên giao dịch đầu tiên sau 4 lần NOAA công bố El Niño (05/3/2015, 14/2/2019, 08/6/2023, 11/6/2026). **Hạn chế:** mẫu chỉ có 4 đợt El Niño; lượng nhập khẩu gồm cả phần tồn kho; một số năm doanh nghiệp không công bố sản lượng; phản ứng giá cổ phiếu chưa điều chỉnh theo hệ số beta và có thể chịu ảnh hưởng của yếu tố khác cùng thời điểm (như giá urê giảm mạnh trong tháng 6/2026).

© **Techcom Securities** | Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội |
Hotline: 1900 23 23 66 | www.tcbs.com.vn

Để không bỏ lỡ các báo cáo phân tích mới nhất từ TCBS Research, Quý khách vui lòng đăng ký địa chỉ email qua link sau: **Đăng ký**.

Mọi góp ý về báo cáo phân tích, Quý khách vui lòng gửi về địa chỉ research.feedback@tcbs.com.vn. Chúng tôi xin chân thành cảm ơn.

Miễn trừ trách nhiệm:

Thông tin trong báo cáo được tổng hợp từ các nguồn TCBS đánh giá là đáng tin cậy tại thời điểm phát hành, nhưng TCBS không bảo đảm tính chính xác hoặc đầy đủ. Các nhận định phản ánh quan điểm của TCBS tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích tham khảo, không phải khuyến nghị đầu tư. Nhà đầu tư tự đánh giá và chịu trách nhiệm đối với quyết định của mình. Hiệu quả trong quá khứ không bảo đảm kết quả trong tương lai; đầu tư luôn có rủi ro, kể cả mất vốn.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, TCBS không chịu trách nhiệm đối với tổn thất phát sinh từ việc sử dụng báo cáo. Báo cáo thuộc sở hữu của TCBS; mọi sao chép, trích dẫn hoặc phân phối lại phải được TCBS chấp thuận bằng văn bản.